BỘ Y TẾ **BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1134/QĐ - BVNTTW	*Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028 bằng nguồn thu hoạt động sự nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ của Bệnh viện Nội tiết Trung ương

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, trực thuộc Bộ Y tế được ban hành kèm theo quyết định số 3994/QĐ-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu

Căn cứ Nghị định số 214/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết Đảng ủy của Bệnh viện Nội tiết Trung ương ngày 03/7/2026;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Thông tư 03/2024/TT-BYT ngày 16/4/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương EU-GMP và đáp ứng tiêu chí kỹ thuật theo quy định của bộ y tế và về chất lượng, giá, khả năng cung cấp;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BYT ngày 20/4/2024 của Bộ Y tế quy định danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ Y tế quy định quy định danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11/4/2024 của Bộ Y tế quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Biên bản xây dựng danh mục, số lượng, giá dự kiến của các gói thầu cung cấp thuốc đấu thầu rộng rãi qua mạng lần 3 giai đoạn 2026-2028 và gói thầu chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028 của khoa Dược (từ tháng 6/2026 đến tháng 8/2026) ngày 20/8/2026;

Căn cứ biên bản họp với các khoa lâm sàng ngày 24/8/2026 về việc thống nhất danh mục, số lượng, giá dự kiến của các gói thầu cung cấp thuốc đấu thầu rộng rãi qua mạng lần 3 giai đoạn 2026-2028 và gói thầu chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028;

Căn cứ Biên bản họp thống nhất Hội đồng thuốc và điều trị của Bệnh viện ngày 26/8/2026;

Theo đề nghị của Khoa Dược tại Tờ trình ngày 9/9/2026 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028 bằng nguồn thu hoạt động sự nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ của Bệnh viện Nội tiết Trung ương;

Xét đề nghị của khoa Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028 bằng nguồn thu hoạt động sự nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ của Bệnh viện Nội tiết Trung ương gồm 01 gói thầu với giá trị là **311.826.800 VNĐ** *(Ba trăm mười một triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm đồng),* cụ thể như sau:

1. Tên chủ đầu tư: Bệnh viện Nội tiết trung ương.

2. Tên gói thầu, giá gói thầu:

Tên gói thầu: Gói thầu chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028: Gói số 01: Gói thầu thuốc Generic:

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Gồm 21 danh mục 3 nhóm:

Nhóm 1: 4 danh mục thuốc
Nhóm 2: 2 danh mục thuốc
Nhóm 4: 15 danh mục thuốc

- Giá gói thầu: Tổng giá kế hoạch là **311.826.800 VNĐ** *(Ba trăm mười một triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm đồng).*

3. Nguồn vốn: Nguồn thu hoạt động sự nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ của Bệnh viện giai đoạn 2026 – 2028.

4. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn.

5. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tối đa 30 ngày.

6. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý III năm 2026

7. Loại hợp đồng: hợp đồng theo đơn giá cố định.

Số lượng từng mặt hàng trong hợp đồng chỉ là số lượng dự kiến, thực tế tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng của Bệnh viện nhưng không vượt quá số lượng ký kết trong hợp đồng và tổng số tiền mà nhà thầu được thanh toán theo đúng số lượng thực tế đã thực hiện.

8. Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Chi tiết các gói thầu: Theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông bà: Tổ trưởng Tổ chuyên gia đấu thầu, Trưởng khoa Dược, Trưởng phòng TCKT, các khoa phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu VT, KD.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CUNG CẤP THUỐC CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN THEO QUY TRÌNH RÚT GỌN QUA MẠNG LẦN 1 GIAI ĐOẠN 2026-2028

(Kèm theo Quyết định số 1134 /QĐ-BVNTTW ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Nội tiết Trung ương)

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Giá kế hoạch (VNĐ)	Danh mục thuốc sử dụng nội viện			Danh mục thuốc sử dụng tại nhà thuốc			Tổng số lượng kế hoạch của các danh mục thuốc sử dụng nội viện và nhà thuốc bệnh viện	Thành tiền các danh mục thuốc sử dụng nội viện và nhà thuốc bệnh viện (VNĐ)	Tổng số lượng của phần tùy chọn mua thêm nội viện và nhà thuốc bệnh viện	Tổng giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm nội viện và nhà thuốc bệnh viện (VNĐ)
								Số lượng kế hoạch	Số lượng của phần tùy chọn mua thêm	Giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm (VNĐ)	Số lượng kế hoạch	Số lượng của phần tùy chọn mua thêm	Giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm (VNĐ)				
A. GÓI THẦU CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN THEO QUY TRÌNH RÚT GỌN QUA MẠNG LẦN 1 GIAI ĐOẠN 2026-2028: GÓI SỐ 01: GÓI THẦU THUỐC GENERIC																	
1	Fusidic acid	2%; 15g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	31.500	-	-	-	1.000	300	9.450.000	1.000	31.500.000	300	9.450.000
2	Betamethason + Acid Fusidic	0,1% + 2%; 15g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	29.001	50	15	435.015	100	30	870.030	150	4.350.150	45	1.305.045
3	Hydrocortison acetat + Fusidic acid	(1% + 2%); 15g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	45.150	-	-	-	500	150	6.772.500	500	22.575.000	150	6.772.500
4	Ambroxol hydrochloride	30mg	1	Uống	Viên	Viên	1.767	2.000	600	1.060.200	4.000	1.200	2.120.400	6.000	10.602.000	1.800	3.180.600
5	Betamethason dipropionat; Clotrimazol; Gentamicin	(6,4mg; 100mg; 10mg)/ 10g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	6.300	500	150	945.000	1.820	546	3.439.800	2.320	14.616.000	696	4.384.800
6	Bromhexine hydrochloride	8mg	1	Uống	Viên	Viên	475	1.270	381	180.975	4.500	1.350	641.250	5.770	2.740.750	1.731	822.225
7	Bupivacaine hydrochloride anhydrous (dưới dạng Bupivacaine hydrochloride)	100mg/20ml	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Bình/ Chai/ Lọ/ Ống/ Gói/ Túi	49.450	350	105	5.192.250	-	-	-	350	17.307.500	105	5.192.250
8	Calcitriol	0,25mcg	4	Uống	Viên	Viên	490	-	-	-	152.750	45.825	22.454.250	152.750	74.847.500	45.825	22.454.250
9	Clotrimazol	1%; 10g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	5.600	200	60	336.000	200	60	336.000	400	2.240.000	120	672.000
10	Dexamethason phosphat+ Moxifloxacin	(5mg+25mg)/5 ml	4	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt/Thuốc tra mắt	Bình/ Chai/ Lọ/ Ống/ Gói/ Túi	20.370	100	30	611.100	100	30	611.100	200	4.074.000	60	1.222.200
11	Dexamethasone; Neomycin sulfate; Polymyxin B sulfate	(1mg/ml + 3500 IU/ml + 6000 IU/ml) x 5 ml	1	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt/ Thuốc tra mắt	Bình/ Chai/ Lọ/ Ống/ Gói/ Túi	41.800	100	30	1.254.000	100	30	1.254.000	200	8.360.000	60	2.508.000
12	Dextromethorphan hydrobromid	15mg	4	Uống	Viên	Viên	166	1.000	300	49.800	2.000	600	99.600	3.000	498.000	900	149.400
13	Isotretinoin	10mg	4	Uống	Viên	Viên	2.400	-	-	-	10.000	3.000	7.200.000	10.000	24.000.000	3.000	7.200.000

STT	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Giá kế hoạch (VNĐ)	Danh mục thuốc sử dụng nội viện			Danh mục thuốc sử dụng tại nhà thuốc			Tổng số lượng kế hoạch của các danh mục thuốc sử dụng nội viện và nhà thuốc bệnh viện	Thành tiền các danh mục thuốc sử dụng nội viện và nhà thuốc bệnh viện (VNĐ)	Tổng số lượng của phần tùy chọn mua thêm nội viện và nhà thuốc bệnh viện	Tổng giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm nội viện và nhà thuốc bệnh viện (VNĐ)
								Số lượng kế hoạch	Số lượng của phần tùy chọn mua thêm	Giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm (VNĐ)	Số lượng kế hoạch	Số lượng của phần tùy chọn mua thêm	Giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm (VNĐ)				
14	Ketoconazol	2%/5g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	2.635	100	30	79.050	2.000	600	1.581.000	2.100	5.533.500	630	1.660.050
15	Lidocain hydroclorid; Adrenalin	(36mg + 0,018mg)/1,8ml	4	Tiêm	Thuốc tiêm	Bình/ Chai/ Lọ/ Ống/ Gói/ Túi	4.830	100	30	144.900	-	-	-	100	483.000	30	144.900
16	Metronidazole	150mg/ 15g	4	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	14.000	-	-	-	100	30	420.000	100	1.400.000	30	420.000
17	Sorbitol	5g	2	uống	Bột/cốm/ hạt pha uống	Gói	2.625	2.300	690	1.811.250	1.100	330	866.250	3.400	8.925.000	1.020	2.677.500
18	Sorbitol	5g	4	uống	Bột/cốm/ hạt pha uống	Gói	1.800	2.300	690	1.242.000	1.100	330	594.000	3.400	6.120.000	1.020	1.836.000
19	Terpin hydrat + Codein	100mg + 15mg	4	Uống	Viên	Viên	628	3.500	1.050	659.400	2.300	690	433.320	5.800	3.642.400	1.740	1.092.720
20	Tetracain hydroclorid	50mg/10ml; 10ml	4	Nhỏ mắt	Thuốc nhỏ mắt	Bình/ Chai/ Lọ/ Ống/ Gói/ Túi	15.015	800	240	3.603.600	-	-	-	800	12.012.000	240	3.603.600
21	Triamcinolone Acetonide	80mg/2ml	2	Tiêm	Thuốc tiêm	Bình/ Chai/ Lọ/ Ống/ Gói/ Túi	28.000	-	-	-	2.000	600	16.800.000	2.000	56.000.000	600	16.800.000
Gói số 01 gồm 21 danh mục với tổng giá trị:															**311.826.800**		**93.548.040**

Gói thầu chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026-2028: Gói số 01: Gói thầu thuốc Generic:

Thời gian thực hiện 24 tháng

Gồm 21 danh mục 3 nhóm:

Nhóm 1: 4 danh mục thuốc

Nhóm 2: 2 danh mục thuốc

Nhóm 4: 15 danh mục thuốc

Tổng giá kế hoạch của 01 gói thầu là 311.826.800 VNĐ (Ba trăm mười một triệu, tám trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm đồng).

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp

BỘ Y TẾ **BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1202 /QĐ - BVNTTW	*Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh thông tin trong Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026–2028 bằng nguồn thu hoạt động sự nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ của Bệnh viện Nội tiết Trung ương

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TW

Căn cứ điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Bệnh viện Nội tiết Trung ương, trực thuộc Bộ Y tế được ban hành kèm theo quyết định số 3994/QĐ-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1134/QĐ-BVNTTW ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Nội tiết Trung ương về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn qua mạng lần 1 giai đoạn 2026–2028 bằng nguồn thu hoạt động sự nghiệp và sản xuất kinh doanh dịch vụ của Bệnh viện Nội tiết Trung ương;

Theo đề nghị của khoa Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh thông tin trong Quyết định số 1134/QĐ-BVNTTW ngày 14/9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Nội tiết Trung ương, nội dung cụ thể như sau:

STT	Nội dung điều chỉnh	Thông tin trong Quyết định	Thông tin điều chỉnh
1	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Quý III năm 2026	Quý IV năm 2026

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Tổ trưởng Tổ chuyên gia đấu thầu, Trưởng, phó phòng Tài chính kế toán, Khoa Dược, các khoa phòng và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKT, KD.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TRUNG ƯƠNG

Phan Hoàng Hiệp